

Trường THCS Lý Thường Kiệt
Tổ: Văn – LS&ĐL - GDCD

Họ và tên GV: Hoàng Văn Toán
Lớp dạy: 9A1,2,3

BÀI 2: NHỮNG CUNG BẠC TÂM TRẠNG

Môn: Ngữ văn 9; Số tiết: 12 tiết (Từ tiết 13 ->24)

TUẦN 6

TIẾT PPCT: 21, 22, 23

PHẦN VIẾT

VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN PHÂN TÍCH MỘT TÁC PHẨM VĂN HỌC (thơ song thất lục bát)

I. Mục tiêu

1. Năng lực

1.1. Năng lực đặc thù

- Học sinh nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.
- Học sinh triển khai được hệ thống luận điểm chặt chẽ; sử dụng lí lẽ, bằng chứng xác đáng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.

1.2. Năng lực chung (Năng lực tự chủ và tự học; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo): Thông qua việc đưa ra quan điểm, ý kiến riêng của học sinh biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động; biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc.

2. Phẩm chất: Ý thức tự giác, tích cực trong học tập, đoàn kết, trách nhiệm chia sẻ trải nghiệm tập làm thơ bằng cảm xúc của bản thân.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Chuẩn bị của giáo viên: Kế hoạch bài dạy (Giáo án); Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi; phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp; giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

2. Chuẩn bị của học sinh: Sách giáo khoa, SBT Ngữ văn 9 tập một, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh, thu hút học sinh sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Tạo tâm thế cho học sinh khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

b. Nội dung: Sử dụng phương pháp gợi mở, nêu vấn đề để huy động kiến thức nền bước vào bài học.

c. Sản phẩm: Nhận thức và thái độ học tập của học sinh để đánh giá hoạt động học tập.

d. Tổ chức thực hiện

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGŨ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Theo em khi tiến hành nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) cần tập trung vào những yếu tố nào?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, trao đổi cặp đôi, thời gian 1 -> 2 phút.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS trình bày theo yêu cầu nội dung đề bài. GV gọi 1 -> 2 HS nhận xét, bổ sung nội dung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p> <p align="center"><i>GV ghi tên bài học lên bảng</i></p>	<p>→ Khi viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm thơ cần tập trung vào những phương diện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ được nội dung chủ đề của tác phẩm. - Phân tích được những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm và hiệu quả thẩm mỹ của chúng. - Triển khai luận điểm, lí lẽ rõ ràng, mạch lạc để làm sáng tỏ ý kiến trong bài viết; khẳng định được ý nghĩa giá trị của tác phẩm. <p>Giới thiệu vào bài mới: Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) là một cách để chúng ta có thể phân tích, đi sâu củng cố nội dung cũng như nghệ thuật của các tác phẩm. Trong bài học hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu cách Viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).</p>

2. Hoạt động 2: Giải quyết vấn đề

Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu đối với viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).

a. Mục tiêu

- Học sinh nêu được chủ đề, dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm.
- Học sinh triển khai được hệ thống luận điểm chặt chẽ; sử dụng lí lẽ, bằng chứng xác đáng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết.

b. Nội dung: Sử dụng phương pháp thuyết trình, cá nhân, gợi mở, nêu vấn đề.

c. Sản phẩm học tập: Phiếu học tập và nội dung câu trả lời để đánh giá hoạt động học của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Một bài thơ song thất lục bát có</p>	<p>1. Yêu cầu đối với viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học</p>

<p>những đặc điểm cơ bản nào? Theo em, bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) cần đáp ứng những yêu cầu gì?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, hỏi đáp (1-1), trao đổi chia sẻ trải nghiệm của bản thân.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS trả lời yêu cầu của đề bài. GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (<i>HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân</i>).</p>	<p>(thơ song thất lục bát)</p> <p>→ Đặc điểm cơ bản của một bài thơ song thất lục bát là: Mỗi khổ thơ gồm hai câu 7 chữ (song thất), một câu sáu chữ, một câu tám chữ (lục bát). Bốn câu dài ngắn khác nhau tạo thành một khổ thơ và luân phiên kéo dài bao nhiêu khổ thơ cũng được.</p> <p>→ Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu khái quát về tác phẩm thơ song thất lục bát (tên tác phẩm, tên tác giả), nêu được nhận định chung của người viết về tác phẩm. - Làm rõ được nội dung chủ đề tác phẩm. - Phân tích được những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm, tập trung vào những yếu tố đặc trưng của thể thơ song thất lục bát và tác dụng của thể thơ này trong việc thể hiện nội dung của tác phẩm. - Triển khai được hệ thống luận điểm chặt chẽ; sử dụng lí lẽ, bằng chứng xác đáng từ tác phẩm để làm sáng tỏ ý kiến nêu trong bài viết. - Khẳng định được ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.
--	--

Hoạt động 2: Đọc và phân tích bài viết tham khảo

- a. Mục tiêu:** Từ bài viết tham khảo, nắm được cách viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).
- b. Nội dung:** Sử dụng phương pháp thuyết trình, cá nhân, gợi mở, nêu vấn đề, làm việc nhóm, hợp tác.
- c. Sản phẩm học tập:** Phiếu bài tập, nội dung câu trả lời để đánh giá hoạt động học tập của học sinh.
- d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
--------------------------------	-------------------------

<p>Nhiệm vụ 1</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Cho HS đọc 2 lần bài viết tham khảo và phân tích bài viết theo các hộp chỉ dẫn (bên phải) trong SGK tr 53 ->56. GV: Qua phần đọc bài viết tham khảo. Em hãy cho biết trong bài viết có thể chia làm mấy đoạn văn? Chỉ ra yêu cầu của mỗi đoạn văn đó là gì?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, đọc thầm bài viết tham khảo, chia sẻ với bạn ngồi cùng bàn để câu trả lời tốt nhất; thời gian từ 6 -> 8 phút. GV sử dụng phương pháp hỏi đáp 1-1, nêu vấn đề, giải quyết tình huống.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV cho HS đọc thầm bài viết tham khảo (đọc 2 lần bài văn) GV gọi 1 vài HS trả lời nội dung câu hỏi yêu cầu. GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân).</p> <p>Nhiệm vụ 2</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV1: Theo em, bài viết tham khảo có đáp ứng được yêu cầu đối với bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) không? GV2: Bài viết đã phân tích chủ đề của bài thơ “Trưa vắng” như thế nào? Tác giả đã nêu ra những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của thể thơ song thất lục bát trong việc thể hiện nội dung chủ đề của bài thơ là gì?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>2. Đọc và phân tích bài viết tham khảo Bài văn: Hồn tôi vang tiếng trống trường</p> <p>→ Học sinh có kỹ năng đọc thầm bài viết tham khảo: Bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) <i>Hồn tôi vang tiếng trống trường</i>. → Bài văn có bố cục 3 phần: mở bài, thân bài và kết bài. + Phần mở bài: Từ đầu -> <i>hồn thơ của thi sĩ</i> (Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm, nêu nhận định chung về tác phẩm). + Phần thân bài: Tiếp đến -> <i>hiện hữu trong hiện tại</i> (Phân tích để làm rõ nội dung chủ đề của bài thơ; phân tích các biện pháp nghệ thuật được sử dụng để thể hiện nội dung chủ đề; phân tích lần lượt các phần theo bố cục của bài thơ). + Phần kết bài: <i>Còn lại</i> (Khẳng định ý nghĩa, giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm).</p>
---	---

<p>GV cho HS làm việc theo nhóm chia lớp làm 6 nhóm, nhóm 1, 2, 3 hoàn thành câu hỏi 1, nhóm 4, 5, 6 hoàn thành câu hỏi 2 (thời gian 7 -> 8 phút).</p> <p>GV đi hỗ trợ HS và bao quát lớp, theo dõi các nhóm thảo luận.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>GV gọi 1 -> 2 HS đại diện các nhóm 1, 2 lên trình bày câu hỏi 1.</p> <p>GV gọi 1 vài HS đại diện nhóm 3 nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn.</p> <p>GV gọi 1 -> 2 HS đại diện các nhóm 4, 5 lên trình bày câu hỏi 2.</p> <p>GV gọi 1 vài HS đại diện nhóm 6 nhận xét, bổ sung câu trả lời của nhóm bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định</p> <p>GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (<i>HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân</i>).</p>	<p>→ Bài viết tham khảo đã đáp ứng được yêu cầu đối với bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát)</p> <p>→ Bài viết đã phân tích chủ đề của bài thơ “Trưa vắng” là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích các từ ngữ “<i>hồn tôi</i>”, hình ảnh ngôi trường. => Làm rõ nội dung: lời chia sẻ về thế giới ăm ắp kỉ niệm, những cảm xúc thân thương của tác giả. - Phân tích từ ngữ miêu tả “<i>những giờ vui trước</i>” và cảm xúc của hai anh em trong buổi trưa hè. => Làm rõ nội dung: Kỉ niệm không thể nào quên. - Phân tích hình ảnh cỏ cây, trời đất, bạn trường thay đổi => Làm rõ nội dung: Nỗi xót xa về thời gian chảy trôi nhanh. - Phân tích hình ảnh chim cảnh động nắng, lá, buổi trưa. => Làm rõ nội dung: Những kỉ niệm xưa không bao giờ phải trong tâm trí tác giả. <p>→ Những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của thể thơ song thất lục bát trong việc thể hiện nội dung chủ đề của bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ngôn ngữ tự nhiên, mộc mạc, giàu biểu cảm thể hiện những rung cảm nhẹ nhàng mà sâu lắng. + Thể thơ song thất lục bát xen kẽ từng cặp câu thơ bảy chữ và câu thơ lục bát đầy biến tấu, giàu vần điệu, ngắt nhịp đa dạng, có khả năng chuyển tải những xúc cảm muôn màu, phù hợp để nhà thơ bộc bạch lòng mình.
---	--

Hoạt động 3: Thực hành viết theo các bước

a. Mục tiêu: Học sinh viết được bài văn nghị luận để làm rõ những nét đặc sắc về nội dung và hình thức nghệ thuật của một tác phẩm thơ song thất lục bát, đảm bảo quy trình viết.

b. Nội dung: Sử dụng phương pháp thuyết trình, làm việc cá nhân, trao đổi chia sẻ trải nghiệm bản thân.

c. Sản phẩm học tập: Tiếp thu kiến thức và viết đoạn văn để đánh giá hoạt động học tập của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1 Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV1: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích. GV2: Theo em mục đích viết để làm gì? Dành cho đối tượng nào đọc? Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, trao đổi cặp đôi để chia sẻ trải nghiệm của bản thân câu hỏi 1, 2. GV hỗ trợ HS khi cần được trợ giúp. Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS trả lời yêu cầu nội dung của câu hỏi 1, 2. GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung nội dung câu trả lời của bạn. Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (<i>HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân</i>).</p> <p>Nhiệm vụ 2 Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Cho HS đọc 2 lần phần tìm ý tham khảo SGK tr 56, 57. Tìm ý cho đề bài: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích. GV1: Em dự định lựa chọn bài thơ nào? Tác giả là ai? Hoàn cảnh ra đời của bài thơ? Nội dung chính của bài thơ đó là gì? GV2: Em hãy tìm hiểu thông tin về tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm (nếu</p>	<p>3. Thực hành viết theo các bước 3.1. Trước khi viết a. Lựa chọn đề tài (lựa chọn bài thơ)</p> <p>→HS nhớ lại các tác phẩm thơ song thất lục bát đã học hoặc đã đọc: <i>Ai tư vẫn</i> (Lê Ngọc Hân), <i>Khóc Dương Khuê</i> (Nguyễn Khuyến), <i>Hai chữ nước nhà</i> (Trần Tuấn Khải), <i>Đêm khuya tự tình với sông Hương</i> (Hàn Mặc Tử), <i>Tiếng đàn mưa</i> (Bích Khê),... Chọn trong số đó một tác phẩm em thấy thú vị, có nhiều xúc cảm để phân tích. Gợi ý đề bài: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích. →Mục đích viết là: Làm rõ những nét đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ song thất lục bát. - Người đọc là những người quan tâm, có nhu cầu tìm hiểu về thể thơ song thất lục bát và tác phẩm thơ được phân tích.</p> <p>b. Tìm ý</p>

có) và những thông tin khác có liên quan đến tác phẩm đó là gì? Bố cục của tác phẩm và nội dung chính của từng phần như thế nào? Những nỗi niềm tâm tư, xúc cảm chủ đạo trong tác phẩm ra sao? Các yếu tố nghệ thuật mà tác giả đã sử dụng để truyền tải nội dung chủ đề đó như thế nào?

(GV sử dụng phiếu bài tập số 1)

Bước 2: Chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS làm việc cá nhân, sử dụng phiếu bài tập tìm ý, thời gian từ 5 -> 6 phút. GV hỗ trợ HS và bao quát lớp.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

GV gọi 1 -> 2 HS trình bày kết quả theo phiếu bài tập.

GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung nội dung bài tập tìm ý của bạn.

Bước 4: Kết luận nhận định

GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (*HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân*).

Nhiệm vụ 3

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV cho HS đề bài: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích.

GV: Em hãy lập dàn ý cho đề bài trên gồm 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài (*theo gợi ý SGK tr 57*).

(GV sử dụng phiếu học tập số 2)

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV cho HS làm việc cá nhân, sắp xếp các thông tin, ý tưởng tìm được cho bài viết thành 1 dàn ý (*gợi dẫn SGK tr 57*), thời gian từ 5 -> 7 phút.

GV bao quát lớp, hỗ trợ học sinh khi cần thiết.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

- HS có kỹ năng tìm ý để viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát).

c. Lập dàn ý

→ **Mở bài:** Giới thiệu khái quát về tác phẩm thơ song thất lục bát (nhân đề, tên tác giả) và nêu ý kiến chung về tác phẩm.

- **Thân bài:** Lần lượt phân tích các phần theo bố cục tác phẩm thơ:

+ Phần 1 (từ câu...đến câu...): phân tích

<p>GV gọi 1 -> 2 HS báo cáo nội dung theo yêu cầu. GV gọi 1 -> 2 HS nhận xét, bổ sung nội dung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. GV ghi lên bảng phần nội dung cốt lõi (<i>HS có thể tự ghi theo ý hiểu của bản thân</i>).</p> <p>Nhiệm vụ 4 Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV cho HS đọc phần lưu ý khi viết bài (<i>SGK tr 57</i>). GV cho đề bài: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích. Thời gian 35 -> 40 phút. GV cho HS nhắc lại 3 nội dung khi viết 1 bài văn (mở bài, thân bài, kết bài). Theo dõi HS viết bài, bao quát lớp khi HS viết bài văn.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận HS viết bài xong GV cho trao đổi bài viết theo cặp đôi, chuẩn bị sang bước chỉnh sửa bài viết.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá thời gian viết bài của HS.</p> <p>Nhiệm vụ 5 Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV cho HS đọc bảng rà soát chỉnh sửa bài viết theo gợi ý. (<i>SGK tr 58</i>)</p>	<p>những tâm tư, nỗi niềm, khát vọng,... và một số nét đặc sắc về nghệ thuật. + Phần 2 (từ câu...đến câu...): phân tích những tâm tư, nỗi niềm, khát vọng,... và một số nét đặc sắc về nghệ thuật. +... Ngoài cách phân tích tác phẩm theo bố cục, có thể phân tích theo lần lượt đi từ nội dung đến hình thức nghệ thuật hoặc ngược lại. - Kết bài: Khẳng định ý nghĩa, giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ. →Dàn ý bài làm của học sinh (Kết quả phiếu học tập số 2)</p> <p>3.2. Viết bài</p> <p>→Khi viết bài cần lưu ý: (<i>SGK tr 57</i>)</p> <p>3.3. Chỉnh sửa bài viết</p>
--	--

<p>GV cho HS trao đổi bài viết theo cặp đôi để chỉnh sửa theo gợi ý trong SGK tr 58.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>GV cho HS thực hiện chỉnh sửa bài viết theo cặp đôi (thời gian khoảng 5 -> 7 phút)</p> <p>GV đi hỗ trợ HS khi có HS yêu cầu hoặc thắc mắc.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>GV gọi 3 -> 5 HS đọc phần sửa bài cho bạn.</p> <p>GV gọi 3 -> 5 HS đứng lên nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định</p> <p>GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức. (GV thu bài viết về nhà đánh giá, nhận xét bài làm của HS, có thể cho điểm vào bài làm để lưu vào hồ sơ học tập, đánh giá theo hướng dẫn TT22/2021/BGDĐT ngày 20/7/2021.)</p> <p>Nhiệm vụ 6</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV trả bài cho HS và hướng dẫn HS chỉnh sửa bài viết theo yêu cầu đề bài: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích.</p> <p>GV cho HS dựa vào bảng gợi ý chỉnh sửa bài viết SGK tr 58.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>GV cho HS làm việc cá nhân tự chỉnh sửa theo hướng dẫn, sau đó trao đổi bài viết theo cặp đôi ngồi cùng bàn học. Thời gian từ 2 -> 3 phút. GV đi bao lớp, theo dõi HS làm việc.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận</p> <p>GV cho 1 vài HS nhận xét những ưu điểm, tồn tại cần chỉnh sửa của bạn.</p> <p>GV chọn một số bài viết của HS để nhận xét, đánh giá và rút kinh nghiệm chung cho cả lớp. <i>Lưu ý GV không nên nêu cụ</i></p>	<p>- HS chỉnh sửa bài viết dựa vào bảng chỉnh sửa bài viết theo gợi ý. (SGK tr 58)</p> <p>3.4. Trả bài viết</p> <p>- HS theo dõi bài viết của bản thân để tự chỉnh sửa theo hướng dẫn.</p>
--	---

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

thể tên HS để khen/chê trước lớp.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 1 - TÌM Ý

Nhóm/cá nhân: Lớp 9

Nhiệm vụ: Em chọn một tác phẩm thơ song thất lục bát (tác phẩm mới hoặc một tác phẩm em đã học, đã biết) để phân tích. Bằng cách trả lời (vào cột bên phải) các câu hỏi gợi ý (ở cột bên trái).

Em dự định lựa chọn bài thơ nào? Tác giả là ai? Hoàn cảnh ra đời của bài thơ? Nội dung chính của bài thơ đó là gì?

(1,5 điểm)

Em hãy tìm hiểu thông tin về tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm (nếu có) và những thông tin khác có liên quan đến tác phẩm đó là gì?

(2,5 điểm)

Bố cục của tác phẩm và nội dung chính của từng phần như thế nào? (2,5 điểm)

Những nỗi niềm tâm tư, xúc cảm chủ đạo trong tác phẩm ra sao? (2,0 điểm)

Các yếu tố nghệ thuật mà tác giả đã sử dụng để truyền tải nội dung chủ đề đó như thế nào?

(1,5 điểm)

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 2 – LẬP DÀN Ý

Nhóm/cá nhân: Lớp 9

→ **Mở bài:**

- **Thân bài:**

+...

Ngoài cách phân tích tác phẩm theo bố cục, có thể phân tích theo lần lượt đi từ nội dung đến hình thức nghệ thuật hoặc ngược lại.

- **Kết bài:**

Bố cục đoạn văn	Nội dung chính cần đảm bảo	Dàn ý bài làm của bạn	Đánh giá		
			CD	Đ	T
Mở bài	Giới thiệu khái quát về tác phẩm thơ song thất lục bát (nhân đề, tên tác giả) và nêu ý kiến chung về tác phẩm.			
Thân bài	Lần lượt phân tích các phần theo bố cục tác phẩm thơ: + Phần 1 (từ câu ... đến câu ...): phân tích những tâm tư, nỗi niềm, khát vọng,... và một số nét đặc sắc về nghệ thuật.			
	+ Phần 2 (từ câu ... đến câu...): phân tích những tâm tư, nỗi niềm, khát vọng,... và một số nét đặc sắc về nghệ thuật. + Phần			
	Khẳng định ý			

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Kết bài	nghĩa, giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ.			
TỔNG CỘNG					

3. Hoạt động 3: Luyện tập và vận dụng

a. Mục tiêu: Vận dụng được quy trình viết bài văn nghị luận phân tích một tác phẩm văn học (thơ song thất lục bát) vào việc chiêm nghiệm lại quá trình viết.

b. Nội dung: Sử dụng phương pháp thuyết trình trước tập thể lớp sản phẩm của HS.

c. Sản phẩm học tập: Kết quả bài viết của HS; Sử dụng phiếu Rubri đánh giá kĩ năng viết theo các tiêu chí.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV cho HS trả lời các câu hỏi bên dưới để đúc kết kinh nghiệm cho bản thân sau quá trình học cách viết.</p> <p>1. Tôi hứng thú nhất với giai đoạn nào trong tiến trình viết? Vì sao?</p> <p>2. Trong tiến trình viết, điều gì khiến tôi cảm thấy khó khăn nhất? Tôi đã giải quyết vấn đề này như thế nào?</p> <p>3. Tôi tâm đắc nhất với điều gì ở bài viết của mình?</p> <p>4. Tôi đã rút ra được bài học hay kinh nghiệm gì từ tiến trình viết của mình cho bài viết tiếp theo?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, trao đổi cặp đôi, thời gian 3 -> 4 phút. GV hướng dẫn gợi mở cho HS để khơi gợi lại những kiến thức tích lũy được từ những bài học trước đó.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS trình bày theo yêu cầu nội dung 4 câu hỏi yêu cầu. GV gọi 1 -> 2 HS nhận xét, bổ sung nội dung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>	<p>4. Luyện tập và vận dụng</p> <p>- HS có kĩ năng chiêm nghiệm lại bản thân để tích lũy kinh nghiệm khi viết bài văn phân tích tác phẩm văn học.</p>

Dặn học sinh học bài ở nhà: Xem lại bài học và soạn phần nói và nghe: **Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học).**

TIẾT PPCT: 24

NÓI VÀ NGHE

**THẢO LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ
ĐÁNG QUAN TÂM TRONG ĐỜI SỐNG PHÙ HỢP VỚI LÚA TUỔI
(được gọi ra từ tác phẩm văn học)**

I. Mục tiêu

1. Năng lực

1.1. Năng lực đặc thù

- Học sinh lựa chọn được vấn đề thảo luận: một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học). Nội dung thảo luận cần tập trung vào vấn đề đã được lớp/ nhóm lựa chọn.

- Học sinh biết nhìn nhận đúng đắn, sâu sắc và toàn diện hơn về vấn đề được lựa chọn để thảo luận, đồng thời tạo được không khí làm việc đúng nguyên tắc và thân thiện trong một bối cảnh sinh hoạt cụ thể.

1.2. Năng lực chung (Năng lực tự chủ và tự học; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo): Thông qua việc đưa ra quan điểm, ý kiến riêng của học sinh biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên tham gia hoạt động; biết chú ý lắng nghe và tiếp nhận thông tin, ý tưởng với sự cân nhắc, chọn lọc.

2. Phẩm chất: Đoàn kết, yêu thương chia sẻ, trao đổi trong học tập.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Chuẩn bị của giáo viên: Kế hoạch bài dạy (Giáo án); Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi; phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp; giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

2. Chuẩn bị của học sinh: Sách giáo khoa, SBT Ngữ văn 9 tập một, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi của học sinh.

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh, thu hút học sinh sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Tạo tâm thế cho HS để khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

b. Nội dung: Phương pháp thuyết trình, gợi mở, hỏi đáp.

c. Sản phẩm: Nhận thức và thái độ học tập tiếp thu bài học của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Văn bản Chinh phụ ngâm (nguyên tác của Đặng Trần Côn, bản dịch của Đoàn Thị Điểm (?)) đề cập đến hiện tượng xã hội nào? Em suy nghĩ như thế	

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

<p>nào về hậu quả của hiện tượng này?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân trải nghiệm của bản thân để hoàn thành nội dung câu hỏi dẫn dắt vào bài học. GV nêu tình huống có vấn đề, gợi mở, dẫn dắt học sinh trả lời câu hỏi để vào bài nói và nghe.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 2 -> 3 HS trả lời nội dung câu hỏi dẫn dắt vào bài học. GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn (nếu có)</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV lắng nghe những trải nghiệm của HS từ đó GV dẫn dắt vào bài học mới.</p> <p align="center">GV ghi tên bài học lên bảng</p>	<p>- HS chia sẻ những hiểu biết của bản thân những vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi được gọi ra từ tác phẩm văn học: Tác phẩm <i>Chinh phụ ngâm</i> nguyên tác của Đặng Trần Côn, bản dịch của Đoàn Thị Điểm (?)</p> <p>Gợi thiệu bài mới: Văn học nảy sinh từ cuộc sống, phản ánh nhiều mặt, nhiều vấn đề của cuộc sống. Các em có thể chọn một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi được gọi ra từ một tác phẩm văn học mà các em đã học (hoặc đã đọc) làm đề tài thảo luận. Tham gia thảo luận nhóm sẽ giúp các em cải thiện kỹ năng nói trước đám đông và phát triển tư duy phản biện. Hôm nay chúng ta cùng nhau đi tìm hiểu nội dung bài học.</p>
--	--

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

Hoạt động 1: Trước khi nói (chuẩn bị bài nói)

a. Mục tiêu

- Học sinh lựa chọn được vấn đề thảo luận: một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học). Nội dung thảo luận cần tập trung vào vấn đề đã được lớp/ nhóm lựa chọn.
- Học sinh biết nhìn nhận đúng đắn, sâu sắc và toàn diện hơn về vấn đề được lựa chọn để thảo luận, đồng thời tạo được không khí làm việc đúng nguyên tắc và thân thiện trong một bối cảnh sinh hoạt cụ thể.

b. Nội dung: Phương pháp thuyết trình, hợp tác, cá nhân, gợi mở.

c. Sản phẩm học tập: Lập được dàn ý cho bài nói thực hành trước lớp.

d. Tổ chức thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Nhiệm vụ 1</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV lưu ý HS về sự cần thiết của việc xác định mục đích thảo luận và đối tượng nghe là gì? GV1: Khi thành lập nhóm và lựa chọn vấn đề đáng quan tâm trong đời sống được gọi ra từ tác phẩm văn học đã học hoặc đã đọc</p>	<p>1. Trước khi thảo luận</p> <p>1.1. Chuẩn bị nội dung thảo luận</p>

để thảo luận mục đích thảo luận chúng ta cần hướng đến là gì? Ai sẽ là người lắng nghe?

GV2: Trước khi bước vào thảo luận theo em cần chuẩn bị những bước nào? Nêu nội dung các bước được chuẩn bị cho bài thảo luận đó là gì?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV hướng dẫn HS chuẩn bị bài thảo luận theo hình thức cá nhân. Tự chọn một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học). Thời gian 4 -> 5 phút. GV gọi mở cho HS có nhiều hướng lựa chọn đề tài cho phù hợp với lứa tuổi HS.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

GV gọi 3 -> 4 HS trả lời nội dung câu hỏi 1, 2.

GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.

GV ghi nội dung cơ bản lên bảng (*HS có thể tự rút ý cốt lõi để ghi vào vở*)

Nhiệm vụ 2

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV: Hãy lựa chọn một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học) để chuẩn

→Mục đích thảo luận: Để có cái nhìn đúng đắn, sâu sắc và toàn diện hơn về vấn đề, đồng thời tạo được không khí thân thiện, sự đồng cảm trong một bối cảnh sinh hoạt cụ thể.

- Người nghe: Các thành viên tham gia thảo luận và những người tham dự buổi thảo luận đó có nhu cầu tìm hiểu về vấn đề.

→Các bước thảo luận là: Phân công nhiệm vụ; Xây dựng nguyên tắc thảo luận; Nội dung thảo luận.

- *Phân công nhiệm vụ:* Phân công người điều hành (chủ trì) và thư kí (có nhiệm vụ ghi lại nội dung cuộc thảo luận).

- *Xây dựng nguyên tắc thảo luận:* Thống nhất nguyên tắc khi thảo luận các thành viên tham gia thảo luận cần tuân thủ sự điều hành của người chủ trì; khi phát biểu cần nói ngắn gọn, rõ ràng, không lặp lại các ý người khác đã trình bày mà cần có sự tiếp nối, phát triển những ý đó một cách hợp lý; người nghe cần lắng nghe với thái độ tôn trọng, không ngắt lời người nói.

- *Nội dung thảo luận:* Mỗi người cần nắm nội dung khái quát và các chi tiết trong tác phẩm văn học có liên quan đến vấn đề được lựa chọn để chuẩn bị ý kiến tham gia thảo luận. Có thể chuẩn bị tranh ảnh, đoạn phim ngắn,... để hỗ trợ cho phần trình bày.

1.2. Lập dàn ý cho bài thảo luận

a. Lựa chọn đề tài

bị cho bài thảo luận trước lớp.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV cho HS làm việc cá nhân để chuẩn bị đề tài cho bài nói trước lớp. Thời gian từ 4 -> 5 phút. GV đi hỗ trợ cho HS khi có yêu cầu cần được trợ giúp,

Bước 3: Báo cáo thảo luận

GV gọi 2 -> 3 HS trình bày ý tưởng đề tài cho bài thảo luận trước lớp.

GV tiếp tục gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung nội dung còn thiếu của bạn.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.

GV ghi nội dung cơ bản lên bảng (*HS có thể tự rút ý cốt lõi để ghi vào vở*)

Nhiệm vụ 3

Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV1: Chuẩn bị nội dung cho bài thảo luận theo đề tài: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học) mà em yêu thích.

GV2: Với đề tài trên em hãy cho biết các ý chính cần đưa ra là gì? Bố cục cho bài thảo luận gồm mấy phần? Nội dung mỗi phần cần đưa ra những nội dung chính nào cho bài thảo luận?

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

GV cho HS đọc dàn bài thảo luận SGK trang 59. HS làm việc cá nhân để lập dàn ý chi tiết cho bài thảo luận trước lớp có bố cục 3 phần. Thời gian từ 8 -> 10 phút, GV hỗ trợ cho những HS cần giúp đỡ, gợi mở, nêu vấn đề.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

GV gọi 2 HS đọc phần dàn ý thảo luận SGK trang 59.

GV gọi 1 -> 2 HS trình bày dàn bài dự định thảo luận trước lớp.

GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung phần trình bày còn thiếu của bạn.

→Lựa chọn đề tài: Người phụ xưa (Chuyện người con gái Nam Xương; Truyện Kiều); Tình yêu thương con người trong cuộc sống (Gió lạnh đầu mùa); Hình tượng người lính (Bài thơ về tiểu đội xe không kính);...

b. Lập dàn ý bài thảo luận

Đề tài thảo luận: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học) mà em yêu thích. (**Gió lạnh đầu mùa** của *Thạch Lam*)

→Ý chính có thể là: Tác phẩm **Gió lạnh đầu mùa** của nhà văn *Thạch Lam* gửi gắm bài học về tình yêu thương trong cuộc sống, điều đó được thể hiện chủ yếu qua nhân vật Sơn.

- Bố cục bài thảo luận: Mở đầu; Triển khai; Kết thúc (SGK trang 59)

- Gợi ý tác phẩm **Gió lạnh đầu mùa** của *Thạch Lam* tập trung vào những nội dung sau:

+ **Gió lạnh đầu mùa** của nhà văn *Thạch Lam* gửi gắm bài học về tình yêu thương trong cuộc sống, điều đó được thể hiện chủ

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

<p>Bước 4: Kết luận nhận định GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p> <p>Nhiệm vụ 3</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV1: Đề bài thảo luận đạt kết quả tốt, em hãy tập luyện trước khi trình bày bài thảo luận trước lớp theo đề tài đã lập dàn ý.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân tự luyện thảo luận, luyện thảo luận theo cặp đôi để sửa lại bài thảo luận cho nhau. Thời gian từ 2 - > 3 phút, GV quan sát lớp, theo dõi HS luyện thảo luận theo cặp đôi.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 cặp đôi tự luyện bài thảo luận với nhau, HS khác quan sát, theo dõi để rút kinh nghiệm. GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung phần luyện thảo luận còn thiếu của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>	<p>yếu qua nhân vật Sơn. + Dù Sơn được sống trong một gia đình đầy đủ, cậu vẫn không tỏ ra kiêu ngạo và xa cách. Mà ngược lại, Sơn rất giàu tình cảm, biết yêu thương mọi người xung quanh.</p> <p>c. Tập luyện</p> <p>→HS cần lưu ý khi tập luyện thảo luận: - Tập luyện để điều chỉnh ngôn ngữ cơ thể và ngữ điệu nói. - Nhờ người thân, bạn bè lắng nghe và góp ý khi nói trước lớp. - Điều chỉnh dung lượng bài nói phù hợp với thời gian và không gian.</p>
--	---

Hoạt động 2: Trình bày bài thảo luận

- a. Mục tiêu:** Học sinh biết thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gọi ra từ tác phẩm văn học).
- b. Nội dung:** Phương pháp thuyết trình, chia sẻ sự trải nghiệm, cặp đôi.
- c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS
- d. Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV1: Em hãy cho biết khi trình bày bài thảo luận chúng ta cần lưu ý những bước nào? (Trước khi thảo luận? Trong khi thảo luận? Và Sau khi thảo luận là gì?) GV2: Hãy trình bày bài thảo luận đã được chuẩn bị ở hoạt động: Chuẩn bị bài thảo luận (dàn ý bài thảo luận)</p>	<p>2. Trình bày bài thảo luận</p>

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

<p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân (hỏi – đáp) câu hỏi 1. GV cho HS lên trình bày bài nói câu hỏi 2, sử dụng phương pháp thuyết trình. (Thời gian từ 10 -> 12 phút)</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS trả lời câu hỏi 1. GV gọi 3 -> 4 HS lên trình bày bài thảo luận trước lớp (mỗi bài thảo luận không quá 3 phút) GV gọi 2 -> 3 HS nhận xét, bổ sung phần trình bày còn thiếu của bạn (nội dung, trình bày trong thời gian quy định, điệu bộ, cử chỉ, tương tác ...)</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>	<p>→ Khi trình bày bài thảo luận cần phải chào hỏi khi bắt đầu, cảm ơn khi kết thúc, trong khi thảo luận nội dung bám sát vào đề cương đã chuẩn bị. → HS lên trình bày bài thảo luận, mỗi bài thảo luận không quá 3 phút.</p>
--	---

Hoạt động 3: Trao đổi sau khi thảo luận (đánh giá)

- a. **Mục tiêu:** Hiểu được cách đánh giá bài nói với hai tư cách: người thảo luận và người nghe.
- b. **Nội dung:** Sử dụng phương pháp thuyết trình, cá nhân, cặp đôi.
- c. **Sản phẩm học tập:** Bài nói cùng nhau chia sẻ trao đổi với bạn, thầy cô...
- d. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Khi trao đổi bài thảo luận (đánh giá). GV cho HS đọc tham khảo nội dung trong SGK tr 59. GV: Sau khi thảo luận em thích điều gì nhất trong phần trình bày của bạn? Nếu có thể, em muốn thay đổi điều gì trong phần trình bày của mình?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân, trao đổi, chia sẻ với bạn, thầy cô... trong phần nói ở hoạt động trước.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV cho HS tự giác xung phong đứng lên trao đổi bài thảo luận của bạn, sau đó gọi 1 -> 2 HS trao đổi bài thảo luận của bạn và bản thân. GV cho HS tương tác, nhận xét, đặt câu hỏi với các bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận nhận định GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>	<p>3. Sau khi thảo luận (đánh giá)</p> <p>- HS lên trình bày phần trao đổi về bài thảo luận của bạn và của bản thân.</p>

3. Hoạt động 3: Luyện tập

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

- a. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức bài thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi (được gợi ra từ tác phẩm văn học).
- b. **Nội dung:** Phương pháp thuyết trình, cá nhân, hỏi đáp.
- c. **Sản phẩm học tập:** Dùng bảng thang đánh giá kĩ năng trình bày ý kiến về một vấn đề.
- d. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Em hãy thực hành thảo luận lại, dựa trên những góp ý và đánh giá của giáo viên và các bạn.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân để chuẩn bị bài thảo luận lại sau khi đã được bạn bè và thầy cô sửa lại, thời gian từ 1 ->2 phút.</p> <p>Bước 3: Báo cáo thảo luận GV gọi 1 -> 2 HS thực hành thảo luận lại trước lớp dựa trên cơ sở GV và các bạn đã góp ý, chỉnh sửa lại. Gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung nội dung góp ý của bạn.</p> <p>Bước 4: Kết luận, nhận định GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.</p>	<p>4. Luyện tập</p> <p>- HS lên trình bày lại bài thảo luận thực hành trước lớp.</p>

Hoạt động 4: Vận dụng (Nếu còn thời gian thì GV thực hiện ở trên lớp, không còn thời gian thì giao bài về nhà làm bài tập)

- a. **Mục tiêu:** Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để thực hiện nhiệm vụ thảo luận trong nhóm/ lớp.
- b. **Nội dung:** Phương pháp thuyết trình, cá nhân.
- c. **Sản phẩm học tập:** Bài luyện nói thực hành của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ GV: Cho HS tạo một video clip ngắn (từ 5 – 7 phút) phỏng vấn một số người bạn của em để thu thập thêm những ý kiến khác nhau về một vấn đề xã hội mà em quan tâm.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ GV cho HS làm việc cá nhân để chuẩn bị bài thảo luận theo chủ đề đã được chọn tạo 1 video Clip ngắn (từ 5 -> 7 phút). GV hỗ trợ cho HS khi cần sự trợ giúp, gợi mở, nêu</p>	<p>5. Vận dụng</p>

KẾ HOẠCH BÀI DẠY NGỮ VĂN 9 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

tình huống có vấn đề.

Bước 3: Báo cáo thảo luận

GV gọi 1 ->3 HS lên trình bày bài thảo luận Video (từ 5 -> 7 phút) trước lớp.

GV gọi 1 vài HS nhận xét, bổ sung nội dung thực hành thảo luận Video của bạn.

Bước 4: Kết luận, nhận định

GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức.

- HS thực hành thảo luận trước lớp video từ 5 -> 7 phút..

Dặn học sinh học bài ở nhà: Xem lại bài đã học, tìm hiểu và làm bài tập **Củng cố, mở rộng**; **Thực hành đọc** và soạn bài 3: **Hồn nước nằm trong tiếng mẹ cha** - đọc văn bản: **Kim – Kiều gặp gỡ** của *Nguyễn Du*

Giáo viên



Hoàng Văn Toán